

Số: **72**/BC-UBND

Chư Pưh, ngày **09** tháng **3** năm 2020

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC QUÝ I
TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC QUÝ II NĂM 2020**

A. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC QUÝ I NĂM 2020

Thực hiện Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2020; Nghị quyết số 18/NQ-HU ngày 26/12/2019 của Huyện ủy; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 30/12/2019 của HĐND huyện về thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 30/12/2019 của HĐND huyện thông qua các chỉ tiêu kế hoạch phát triển KT-XH và danh mục công trình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020. Được sự quan tâm của UBND tỉnh và các sở, ngành của tỉnh, sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, nhân dân và các doanh nghiệp trong toàn huyện, UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các mặt công tác trọng tâm sau:

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

Kinh tế tiếp tục có bước phát triển, giá trị tăng trưởng kinh tế quý I năm 2020 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 8,29%, trong đó nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 3,18%, công nghiệp - xây dựng tăng 10,83%, dịch vụ tăng 8,37%; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch hợp lý được thể hiện trên các lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Nông lâm nghiệp

a. Sản xuất Nông lâm nghiệp

Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông xuân 2019-2020 toàn huyện là 1.692,2 ha, đạt 98,67% KH, 98,79% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó: Lúa 700,3 ha đạt 100% KH, 100,04% so với cùng kỳ¹. Nhìn chung tình hình thời tiết so với cùng kỳ các năm trước ấm hơn, tạo điều kiện cho cây lúa vụ Đông xuân 2019-2020 sinh trưởng phát triển tốt, nguồn giống lúa tốt, mật độ gieo sạ hợp lý, hướng dẫn kịp thời cho người dân sản xuất vụ Đông xuân 2019-2020 đúng khung lịch thời vụ.

Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng: Tiếp tục hướng dẫn các xã, thị trấn chủ động phòng, chống hạn hán, thực hiện chăm sóc, chuyển đổi cây trồng hợp lý,

¹ Khoai lang 112 ha, đạt 98,25% KH, 97,82% so với cùng kỳ; Rau các loại 594 ha, đạt 96,12% KH, 95,96% so với cùng kỳ; Đậu các loại 128 ha, đạt 100,79% KH, 100,4% so với cùng kỳ; Cỏ chăn nuôi 120 ha, đạt 100,0% KH, 100% so với cùng kỳ; Ổt 17,9 ha, đạt 101,1% KH, 105,3% so với cùng kỳ. Qua kiểm tra, người dân chủ yếu sử dụng các giống lúa đã sản xuất vụ trước để lại và một số giống mới được cấp hỗ trợ trong vụ Mùa năm 2019 như: HT1, DV 108, OM4900, OM6976, ML48... và một số giống lúa ngắn ngày địa phương.

giảm thiểu thiệt hại do hạn hán, nắng nóng gây ra năm 2020. Chủ động rà soát, thống kê diện tích đất lúa sản xuất, đất lúa không hiệu quả trong vụ Đông xuân, vụ Mùa và xây dựng kế hoạch chuyển đổi cây trồng khác như ngô nếp, ngô ngọt, đậu tương rau, trồng rau các loại... Đồng thời, đăng ký nhu cầu hỗ trợ giống cây trồng cận để chuyển đổi trong vụ Mùa 2020.

Công tác Chăn nuôi-Thú y: Tổng đàn gia súc trên địa bàn huyện là 54.879 con đạt 76,84 % so với KH, 87,45% so với cùng kỳ 2019. Trong đó: trâu 512 con, bò 20.651 con, heo 20.389 con, dê 13.327 con. Tổng đàn gia cầm 66.205 con, đạt 96,18 % so với KH 2020; 104,25 % so với cùng kỳ 2019. Triển khai tháng vệ sinh khử trùng, tiêu độc đợt 1 năm 2020². Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, kiểm phẩm tại 04 chợ trên địa bàn huyện (Nhơn Hòa, Ia Hnú, Ia Le, Ia Blứ).

Công tác bảo vệ thực vật: thường xuyên kiểm tra tình hình sản xuất, diễn biến sâu bệnh, hướng dẫn các hộ sản xuất chăm sóc cây trồng và phòng trừ sâu bệnh kịp thời có hiệu quả. Hướng dẫn nhân dân thu gom tiêu hủy diện tích tiêu chết, hạn chế nguồn bệnh tích lũy, lây lan cho vụ sau.

Công tác Khuyến nông: thường xuyên cử cán bộ kỹ thuật đến các cơ sở địa phương hướng dẫn gieo trồng và chăm sóc cây trồng, theo đúng tiến độ và quy trình kỹ thuật, phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm trong mùa khô. Kiểm tra, đánh giá hiệu quả mô hình trồng dâu nuôi tằm.

Chương trình xây dựng Nông thôn mới: chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để tổ chức Lễ công bố xã, thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019. Qua kết quả rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới của các xã đến thời điểm hiện nay như sau: xã Ia Phang đạt: 19/19 tiêu chí; xã Ia Blứ đạt 17/19 tiêu chí; xã Ia Le đạt 19/19 tiêu chí; xã Ia Hnú đạt 19/19 tiêu chí; xã Ia Rong đạt 19/19 tiêu chí; xã Ia Dreng đạt 14/19 tiêu chí; xã Ia Hla đạt 12/19 tiêu chí; xã Chư Don đạt 10/19 tiêu chí.

Chương trình tái canh cà phê: tập trung triển khai kế hoạch thực hiện chương trình tái canh cà phê năm 2020, với diện tích là: 28 ha với 54 hộ. Cụ thể các xã, thị trấn: xã Ia Phang 6 hộ, 4,4 ha; xã Ia Dreng 16 hộ, 7,8 ha; xã Ia Hnú 5 hộ, 3,5 ha; xã Ia Rong 3 hộ, 1,4 ha; xã Ia Hla 2 hộ, 0,9 ha; xã Ia Le 8 hộ, 4,7 ha; xã Ia Blứ 8 hộ, 4,2 ha; xã Chư Don 14 hộ, 5,8 ha.

Công tác xây dựng phát triển của các HTX và các chương trình, dự án liên kết: tiếp tục rà soát tình hình hoạt động của các HTX nông nghiệp, tổ chức thành công Hội nghị trực tuyến về các giải pháp phát triển hợp tác xã, nông hội trên địa bàn huyện năm 2020. Tiếp tục triển khai tư vấn xây dựng 02 HTX diêm của huyện năm 2020 (HTX Đại Ngàn, xã Ia Blứ và HTX FAOS, xã Ia Rong). Rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2018-2020.

2 Tổng diện tích tiêu độc khử trùng là 384.000 m², với 3.824 hộ, đã sử dụng hết 240 lít Benkocid (Ia Blứ 18 lít; Ia Le 36 lít; Ia Phang 27 lít; thị trấn Nhơn Hòa 36 lít; Chư Don 15 lít; Ia Hnú 27 lít; Ia Rong 21 lít; Ia Dreng 18 lít; Ia Hla 24 lít và chợ 04 xã, thị trấn là 18 lít) trên địa bàn các xã, thị trấn. Trong đó phun tại các hộ chăn nuôi gia đình kết hợp nơi công cộng, đường làng ngõ xóm là: 355.200 m², phun tại 04 điểm chợ xã, thị trấn là 28.800 m². triển khai tiêm phòng vắc xin: Lở mồm long móng (LMLM) type O & A năm 2020 trên địa bàn huyện. Tổ chức triển khai công tác tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng đợt 1 năm 2020 bắt đầu từ ngày 09/3/2020 với tổng số vắc xin triển khai tiêm là 17.500 liều.

Công tác kê khai diện tích đất lâm nghiệp: tập trung tổ chức tuyên truyền, vận động, kiểm tra, rà soát lập danh sách các hộ dân đăng ký diện tích trồng rừng trong quy hoạch và ngoài quy hoạch năm 2020 ngay từ đầu năm. Tổng diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm cần kê khai theo Kế hoạch tối thiểu năm 2020 là 445 ha, đến thời điểm hiện nay kê khai được 71,95 ha (BQL rừng phòng hộ Nam Phú Nhơn là 20 ha; xã Ia Phang 15,55 ha, xã Ia Le 36,4 ha).

Công tác trồng rừng: trồng rừng trong quy hoạch lâm nghiệp năm 2020 là 96,5 ha³. Tính đến thời điểm hiện nay, tổng diện tích đăng ký là 23 ha. Trong đó: xã Ia Phang 03 ha, BQL RPH Nam Phú Nhơn 20 ha; hiện các xã, đơn vị đang tiếp tục tiến hành triển khai công tác rà soát diện tích đăng ký. Kế hoạch trồng rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp năm 2020 dự kiến trên 86 ha, trồng cây phân tán 15.000 cây (tương đương 15 ha). Hiện nay các xã thị trấn đang triển khai cho các hộ dân đăng ký.

b. Lâm nghiệp: Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt phương án phòng chống cháy rừng, nâng cao cảnh giác cháy rừng trong mùa khô. Tổ chức kiểm tra công tác PCCCR đối với các xã có rừng. Thành lập Tổ công tác liên ngành nhằm kiểm tra, ngăn chặn, xử lý tình hình vi phạm trong lĩnh vực QLBRV trên địa bàn xã Ia Hla. Mặt khác, phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện Chư Sê, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR số 3, Đoàn Liên ngành số 1 của tỉnh tổ chức truy quét, xử lý dứt điểm tình trạng mua bán, vận chuyển lâm sản tại khu vực giáp ranh của xã Ia Hlóp, xã Ia Ko, huyện Chư Sê với xã Ia Hla, huyện Chư Pưh. Tính từ 15/12/2019 đến 06/3/2020 đã phát hiện và lập biên bản 06 vụ vi phạm, vận chuyển lâm sản trái pháp luật (giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2019). Tổng số tang vật, phương tiện tạm giữ là 3,402 m³ gỗ tròn, xẻ từ N2 - N7; 13,4 Ster củi; 22 cây Hương N1. Tổng số vụ đã xử lý hành chính là 07 vụ, tổng số tiền đã thu nộp vào ngân sách Nhà nước là 54.000.000 đồng; tiền bán tang vật, phương tiện là 137.700.000 đồng.

2. Công nghiệp - TTCN - GTVT: giá trị Công nghiệp-XDCB (Giá so sánh năm 2010) ước đạt 298,27 tỷ đồng đạt 26,77% Kế hoạch năm, so với cùng kỳ đạt 115,61%, các sản phẩm chủ yếu gồm: Đá xây dựng, sản phẩm cơ khí dân dụng, xay xát lương thực, giết mổ gia súc, may mặc, bê tông đúc sẵn. Khối lượng vận chuyển hàng hóa đạt 214,97 nghìn tấn đạt 42,15% Kế hoạch năm; so với cùng kỳ đạt 104,86%. Khối lượng vận chuyển hành khách 265,92 nghìn hành khách đạt 41,55% Kế hoạch năm, so với cùng kỳ đạt 104,28%, so với cùng kỳ đạt 114%.

Công tác xây dựng, quy hoạch: thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các tổ chức và cá nhân thực hiện xây dựng theo quy hoạch và các quy định chung trong công tác xây dựng; nhắc nhở, hướng dẫn xử lý các trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng và vi phạm các quy tắc trong xây dựng. Đã tiếp nhận và cấp 06 hồ sơ cấp phép xây dựng.

3. Đầu tư - Xây dựng cơ bản: tổng kế hoạch vốn năm 2020 là 129.387 triệu đồng, khối lượng thực hiện tính đến ngày 09/3/2020 là 23.972 triệu đồng,

³ Cụ thể: UBND các xã: 76,5 ha (xã Ia Phang 30 ha; xã Ia Blứ 10 ha; xã Ia Hla 10 ha; xã Chư Don 5 ha; xã Ia Hnú 2,5 ha; xã Ia Le 14 ha); BQL rừng phòng hộ Nam Phú Nhơn: 20 ha

đạt 18,53% KH, khối lượng giải ngân 24.615 triệu đồng, đạt 19,03% KH (có bảng chi tiết kèm theo).

4. Tài chính - Kế hoạch: tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện 3 tháng đầu năm 2020 là 95,782 tỷ đồng, đạt 27,84% Kế hoạch tỉnh, đạt 27,36% Kế hoạch huyện; trong đó thu trên địa bàn (không tính kết dư chuyển nguồn) 4,032 tỷ đồng, đạt 10,55% Kế hoạch tỉnh, đạt 9,11% Kế hoạch huyện; Tổng chi ngân sách trong 3 tháng đầu năm 2020 là 74,500 tỷ đồng, đạt 21,83% Kế hoạch tỉnh, đạt 21,45% Kế hoạch huyện (có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

5. Lĩnh vực Tài nguyên-Môi trường: Hồ sơ cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã giải quyết 63 hồ sơ với tổng diện tích 51.290,61 m² (đất ở là 5.967,91 m², đất nông nghiệp là 45.322,70 m²), đạt 50,4% về số hồ sơ so với cùng kỳ; Hồ sơ chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế quyền sử dụng đất đã giải quyết 88 hồ sơ với tổng diện tích 394.682,70 m² (đất ở là 6.330 m²; đất nông nghiệp là 388.352,70 m²), đạt 71% về số hồ sơ so với cùng kỳ; Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất đã giải quyết 02 hồ sơ với tổng diện tích 1.059,0 m² (trong đó chuyển từ đất nông nghiệp sang đất ở 120 m²), đạt tỷ lệ 200% về số hồ sơ so với cùng kỳ; Hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã giải quyết 20 hồ sơ với tổng diện tích 36.291,90 m² (đất ở là 2.030 m²; đất nông nghiệp là 34.261,90 m²), đạt 90,9 % về số hồ sơ so với cùng kỳ.

Công tác môi trường, tài nguyên khoáng sản: tiếp tục công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường đơn giản; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, đặc biệt là trong hoạt động khai thác khoáng sản. Tổ chức kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt đối với 01 trường hợp 3.000.000 đồng và trả lại hiện trạng khu vực đất đã khai thác theo trạng thái ban đầu; triển khai công tác thu thập dữ liệu tài nguyên và môi trường năm 2020; hoàn thành công tác lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 và công tác Kiểm kê đất đai.

6. Hoạt động kiến thiết thị chính: Công tác thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt được thực hiện tốt, góp phần tạo cảnh quan sạch đẹp; tổng số hợp đồng thu gom rác đã ký kết đến nay là 1.934 hợp đồng, thu tiền phí vệ sinh được 28.875.000 đồng; tổng số hợp đồng nước sạch đã ký là 1.164 hợp đồng, thu được 239.000.000 đồng.

7. Hoạt động tín dụng-ngân hàng: chất lượng hoạt động của các Ngân hàng từng bước được nâng lên, thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục vay vốn; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận nguồn vốn vay để đầu tư sản xuất kinh doanh. Tổng nguồn vốn huy động đạt 509.025 tỷ đồng; tổng dư nợ đạt 1.262.121 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu chiếm 1,31% tổng dư nợ.

II. VỀ VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Giáo dục: Đã chỉ đạo các trường cho học sinh nghỉ học để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh, huyện. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với ngành y tế chỉ đạo triển khai các hoạt động phòng, chống dịch tại các đơn vị trường học; tăng cường truyền thông giám sát và chỉ đạo các trường thường xuyên vệ sinh lớp học sạch sẽ như: lau nền nhà, tay nắm cửa, đồ chơi, dụng cụ học tập và các đồ vật trong và ngoài lớp học. Tổng số trường: 34

trường; (trong đó có 02 trường Tư thục); THCS: 08 trường; 02 trường TH và THCS. Tiểu học: 13 trường; Mầm non: 11 trường (trong đó có 02 trường Mầm non Tư thục). Chỉ đạo các trường làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông đường bộ. Lập danh sách 691 học sinh gửi tỉnh hỗ trợ giao học kỳ II theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.

2. Y tế: Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy tại Công văn số 1107-CV/HU ngày 01/02/2020 về việc phòng chống dịch viêm đường hô hấp do virus Corona gây ra, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 02/02/2020 về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra. Ban Chỉ đạo huyện đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 05/02/2020 về việc phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo cấp huyện về phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra (phân công các thành viên Ban Chỉ đạo trực tiếp phụ trách từng xã, thị trấn); ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 03/02/2020 về việc Phòng chống với dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona. Chỉ đạo các phòng, ban ngành, đơn vị, các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh của ngành; tích cực, chủ động phối hợp với ngành y tế tăng cường truyền thông các biện pháp phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCoV. Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch bệnh. Thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành đảm bảo bình ổn các mặt hàng, nhu yếu phẩm phòng, chống dịch Covid-19.

Trên địa bàn huyện có 44 công dân từ các nước khác và các tỉnh trong nước trở về địa phương⁴. Hiện tại có 42 người đã qua thời gian theo dõi, sức khỏe ổn định, còn 04 người đang trong quá trình theo dõi tại nhà. Bố trí 01 buồng khám bệnh riêng biệt và khu vực cách ly, theo dõi, điều trị tại Trung tâm Y tế huyện với quy mô 10 giường bệnh, sắp xếp đầy đủ các phương tiện cần thiết cho công tác khám và điều trị khi có trường hợp nhiễm hoặc nghi nhiễm Covid-19. Tổ chức 03 đoàn, mỗi đoàn 03 người tiến hành phun hóa chất diệt khuẩn trên địa bàn huyện, đã tổ chức phun 02 đợt, kinh phí 67.830.000 đồng. Hiện đang tiến hành phun hóa chất đợt 3 (Ban Chỉ đạo thường xuyên báo cáo Huyện ủy, UBND tỉnh vào 16h hàng ngày kể cả thứ 7 và chủ nhật). Nhân lực tại Trung tâm y tế huyện có 74 người, có tổng số 95 giường (tuyển huyện 50 giường; tuyển xã 45 giường). Trong tháng tình hình dịch bệnh ổn định. Công tác khám chữa bệnh, thực hiện đúng quy định.

Đoàn liên ngành của huyện đã kiểm tra 100% cơ sở kinh doanh thuốc hoạt động bình thường, không có cơ sở nào vi phạm về tình trạng găm hàng, tăng giá; Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện đã tiến hành kiểm tra 15 cơ sở, trong đó 05 cơ sở nhỏ lẻ vi phạm, đoàn đã tiến hành nhắc nhở. Đoàn kiểm tra liên ngành của các xã, thị trấn đã tiến hành kiểm tra 117 cơ sở, trong đó 22 cơ sở nhỏ lẻ vi

⁴ Thanh Hóa 14 người; Trung Quốc 8 người; Mỹ 03 người; Malaysia 02 người; Hà Nội 02 người; Khánh Hòa 02 người; Nha Trang 06 người; Canada 03 người; Vĩnh phúc 01 người; TP. Hồ Chí Minh 02 người; Hàn Quốc 01 người) và 02 người trên địa bàn huyện tiếp xúc với người Trung Quốc.

phạm, đoàn đã tiến hành nhắc nhở. Huyện có 8/9 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế (riêng Trạm y tế xã Chư Don, đang đề nghị tỉnh công nhận)

3. Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao: tập trung tuyên truyền thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, của huyện. Phát động rộng khắp phong trào tập luyện thể dục thể thao quần chúng từ huyện xuống cơ sở. Trong quý I/2020, đã treo 1.100 lượt cờ chuỗi các loại; cắt, dán 110 mét băng rôn tuyên truyền. Tuyên truyền xe loa được 32 giờ về Luật nghĩa vụ quân sự. Đã sản xuất được 37 chương trình thời sự phát thanh, 24 chương trình truyền hình, 6 chuyên mục ATGT, 12 chuyên mục Pháp luật và Đời sống, 03 chuyên mục tiếng Jrai; Gửi 03 chuyên mục phát thanh và 03 chuyên mục truyền hình, 32 tin, bài phát trên sóng đài tỉnh. Tổng số 344 tin, 52 bài phóng sự, gương người tốt - việc tốt. Đặc biệt đơn vị đã tăng cường thông tin tuyên truyền đầy đủ, kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh viêm phổi cấp do chủng mới của virus Covid-19 gây ra. Tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp dự phòng và biện pháp chủ động phòng, chống để người dân chủ động, tích cực trong việc phòng, chống dịch bệnh với thời lượng 5 lần/ngày (5 - 10 phút/lần).

4. Công tác Lao động Thương binh và Xã hội: Triển khai cho các xã, thị trấn khảo sát nhu cầu việc làm và học nghề năm 2020. Rà soát tình hình lao động đi làm việc ngoài tỉnh trở về địa phương và lao động đi xuất khẩu lao động hết thời hạn hợp đồng trở về địa phương. Tiếp nhận 92.490 kg gạo cứu đói của Thủ tướng Chính phủ cho các xã, thị trấn để cấp phát cho 1.343 hộ/6.166 khẩu có nguy cơ thiếu đói trong thời gian Tết Nguyên đán Canh Tý và thời gian giáp hạn đầu năm 2020⁵. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã Ia Phang, Ia Dreng, Ia Hrú triển khai xây dựng 04 nhà ở cho đối tượng người có công với cách mạng từ nguồn hỗ trợ trong chuyển công tác của đồng chí Trần Quốc Vượng, Ủy viên Bộ chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng.

5. Công tác dân tộc: Hiện nay, có 53 người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số⁶. Lập danh sách đối tượng hộ nghèo được hỗ trợ giống, phân bón 93 hộ; hỗ trợ bò cái sinh sản 93 con bò cho 93 hộ thuộc khu vực II, III. Phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số và hộ nghèo ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tuyên truyền vận động nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Giữ gìn an ninh trật tự tại cộng đồng dân cư.

6. Bảo hiểm xã hội: Số người tham gia BHXH, BHYT có 68.952 người. Trong đó, tham gia BHXH bắt buộc là 1.750 người, BHXH tự nguyện 107

⁵ trong đó: thiếu đói trong dịp tết Nguyên đán canh tý là 46.665kg cho 702 hộ/3.111 khẩu thiếu đói, trong thời gian giáp hạt là 45.825 kg cho 641 hộ/3.055 khẩu thiếu đói; thăm tặng quà cho 108 hộ nghèo chưa được nhận quà trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020 với số tiền 54 triệu đồng, đảm bảo 100% hộ nghèo trên địa bàn huyện đều được thăm, tặng quà trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020.

⁶ Trong đó: Giới tính: Nam 52 người; Nữ 01 người). Thành phần dân tộc: Jrai: 49 người; Ba na: 02 người; Dao: 01 người; Tày: 01 người. Chức danh: Già làng: 29 người; Trưởng thôn: 07 người; Người sản xuất kinh doanh giỏi: 01 người; Chức sắc tôn giáo: 01 người; Công tác Mặt trận: 05 người; Công tác hoà giải: 02 người; thành phần khác 08 người.

người, bảo hiểm thất nghiệp 1.185 người, BHYT 68.845 người; số thu BHXH - BHYT - BHTN 18.837.727.000 đồng⁷; cấp 42 sổ BHXH, đạt 100% (trong đó cấp mới 17 sổ, cấp lại 26 sổ), phát hành 6.882 thẻ BHYT (cấp mới 3.033 thẻ, cấp lại 3.849 thẻ). Số người hưởng chế độ BHXH 222 người. Số người hưởng chế độ hàng tháng 154 người (Trong đó: hưởng chế độ hưu trí: 132 người, chế độ tử tuất 20 người, chế độ TNLĐ - BNN 02 người). Giải quyết trợ cấp BHXH 1 lần 15 người. Giải quyết chế độ ốm đau thai sản nghỉ dưỡng sức cho 53 người.

7. Công tác phối hợp với Mặt trận, các hội đoàn thể: sự phối hợp công tác giữa UBND huyện với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức hội, đoàn thể tiếp tục được đẩy mạnh. Phối hợp triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội; xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân thông qua các cuộc vận động.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Tình hình ANCT - TTATXH

Tình hình An ninh chính trị trên địa bàn huyện trong Quý I năm 2020 cơ bản ổn định. UBND huyện đã chỉ đạo các lực lượng chức năng nắm diễn biến tình hình liên quan đến hoạt động phục hồi FULRO, “TLĐG” và phòng chống trộm.

Tình hình trật tự an toàn xã hội: Phạm pháp hình sự xảy ra 08 vụ, trong đó cố ý gây thương tích 04 vụ, trộm cắp tài sản 4 vụ (*không tăng, giảm so với cùng kỳ*); Phạm pháp ma túy 03 vụ (*tăng 03 vụ so với cùng kỳ*); Vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực kinh tế, môi trường xảy ra 06 vụ (*tăng 03 vụ so với cùng kỳ*)⁸; Tai nạn giao thông xảy ra 05 vụ, chết 01 người, bị thương 08 người (*giảm 01 vụ, giảm 03 người chết, tăng 01 người bị thương so với cùng kỳ*), tài sản thiệt hại khoảng 9.500.000 đồng; Tai nạn khác xảy ra 01 vụ, làm 01 người chết, 01 người bị thương (*giảm 02 vụ, 01 người chết, 02 người bị thương so cùng kỳ*); Tai nạn xã hội không xảy ra (*không tăng, giảm so với cùng kỳ*).

2. Công tác quân sự - quốc phòng địa phương: Quán triệt, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng không theo quy định, tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019, Nghị định số 133/2015/NĐ-CP ngày 28/12/2015 của Chính phủ. Đón 103/103 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trở về địa phương và đăng ký, sắp xếp vào tiểu đoàn dự bị động viên huyện. Tổ chức giao quân 120/120 công dân đạt 100% chỉ tiêu. Làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức luyện tập chuyển trạng thái SSCĐ bảo đảm đúng ý định và an toàn.

3. Công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết đơn thư

UBND huyện, Thanh tra huyện, các ban ngành chức năng thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn đã tiếp được 47 lượt có 49 người đến. Trong đó: UBND

⁷ (bắt buộc 4.845.152.000 đồng; tự nguyện 58.214.000 đồng; thất nghiệp 376.009.000 đồng; BHYT 13.400.776.000 đồng; BHTN, BNN là: 124.705.000 đồng; lãi chậm đóng BHXH, BHYT 32.873.000 đồng); chi trả BHXH, BHYT số tiền 7.293.166.082 đồng. Tổng số nợ BHXH, BHYT 9.093.677.000 đồng;

⁸ Liên quan đến hành vi Vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) trái phép 01 vụ và 04 vụ vận chuyển khoáng sản trái phép, 01 tàng trữ gỗ.

huyện, Thanh tra huyện, các ban ngành chức năng thuộc huyện tiếp được 28 lượt với 28 người; UBND các xã, thị trấn tiếp được 19 lượt với 21 người.

Trong Quý I/2020 tiếp nhận mới 19 đơn; năm 2019 chuyển qua 19 đơn. Trong đó: UBND huyện, Thanh tra huyện, các ban ngành chức năng thuộc huyện đã tiếp nhận mới 14 đơn, năm 2019 chuyển qua 14 đơn; UBND các xã, thị trấn đã tiếp nhận mới 05 đơn, năm trước chuyển qua 05 đơn.

Kết quả giải quyết: UBND huyện, Thanh tra huyện, các ban ngành chức năng thuộc huyện đã giải quyết được 12/28 đơn, còn 16 đơn đang tiến hành giải quyết; UBND các xã, thị trấn đã tiến hành hòa giải 06/10 đơn, còn 04 đơn đang tiến hành hòa giải.

4. Công tác Nội vụ: Tiếp tục thực hiện kế hoạch, lộ trình tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy hành chính theo đúng quy định, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện tốt công tác cán bộ, chính sách đối với cán bộ, công chức như quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, nâng lương, đào tạo cán bộ, công chức, viên chức⁹.

Công tác thi đua khen thưởng đảm bảo đúng quy định; các phong trào thi đua yêu nước được phát động sâu rộng, công tác xét khen thưởng được triển khai đúng quy định đồng bộ, chặt chẽ, đúng đối tượng, đúng thành tích, kịp thời¹⁰.

Công tác cải cách hành chính: Xây dựng kế hoạch và thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020; giải trình, bổ sung tài liệu kiểm chứng phục vụ xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2019; tổng hợp báo cáo và các điều kiện phục vụ công tác kiểm tra của Đoàn kiểm tra cải cách hành chính của tỉnh. Triển khai xây dựng báo cáo tổng kết chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020. Xây dựng quy trình và nâng cấp phiên bản hệ thống chất lượng TCVN ISO 9001:2015.

Các tôn giáo sinh hoạt bình thường, hoạt động của các tôn giáo diễn ra tương đối ổn định, cơ bản tuân thủ các quy định của pháp luật. Các nhu cầu sinh hoạt tôn giáo đều được chính quyền quan tâm, tạo điều kiện. Tổ chức đoàn đi thăm, tặng quà 16 cơ sở tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020.

⁹ Bổ nhiệm CHP BCHQS xã Ia Hla; Tinh giản biên chế năm 2020 đối với ông Hoàng Văn Thế, PCT HĐND xã Ia Dreng; Thôi việc 01 công chức xã; bổ nhiệm 01 cán bộ không chuyên trách xã Ia Rong; nâng lương thường xuyên, PCTN đối với 14 CBCC cấp xã; nâng lương thường xuyên, PCTNVK đối với 15 CCVC; điều chỉnh cho trả PCTN cho ông Rah Lan Hri, chấm dứt HĐLĐ 68 01 trường hợp, quyết định cho 01 viên chức nghỉ hưu; HĐLĐ 68 01 trường hợp; Giải quyết tinh giản biên chế cho 05 viên chức; cử 06 cán bộ Chính trị viên phó, chỉ huy phó tập huấn tại tỉnh; đăng ký nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên theo quy định.

¹⁰ Tặng giấy khen cho 3 tập thể và 05 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo ATGT năm 2019; công nhận 07 thôn làng văn hóa, 3 cơ quan văn hóa; Tặng giấy khen cho 02 tập thể và 12 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền PBGDPL năm 2019; Tặng giấy khen cho 4 tập thể và 9 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác giảm nghèo năm 2019; Tặng giấy khen cho 2 tập thể và 3 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Văn hóa, TT-TT năm 2019; Tặng giấy khen cho 01 tập thể và 7 cá nhân có thành tích xuất sắc trong đợt cao điểm trấn áp tội phạm bảo vệ tết nguyên đán Canh tý năm 2020; Tặng giấy khen cho 5 tập thể và 7 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Giáo dục QPAN năm 2019; Tặng giấy khen cho 7 cá nhân có thành tích xuất sắc trong đấu tranh phòng chống tội phạm năm 2019. Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh tặng bằng khen cho 02 tập thể và 03 cá nhân; tặng cờ thi đua 03 tập thể; tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cho 2 tập thể, tặng CSTĐ cấp tỉnh 02 cá nhân; tặng Huân chương lao động hạng 3 cho 01 cá nhân, tặng bằng khen chính phủ 01 cá nhân. Công nhận 31 sáng kiến kinh nghiệm năm 2019.

5. Công tác Tư pháp: việc tuyên truyền, triển khai các văn bản pháp luật mới được thực hiện kịp thời; tiếp nhận và cấp phát 1.596 cuốn sổ tay pháp luật các loại, biên soạn và in ấn 20.000 tờ gấp pháp luật cấp phát cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, đội ngũ Hòa giải viên dùng làm tài liệu tuyên truyền. Tổ chức tuyên truyền miệng được 24 buổi tuyên truyền với 1.803 lượt người tham dự, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh không dây được 14 chương trình với 16,2 giờ phát sóng; công tác đăng ký quản lý hộ tịch, chứng thực đã giải quyết 3.650 trường hợp theo đúng quy định¹¹; công tác hòa giải cơ sở đã thụ lý 10 việc, đã hòa giải thành 10 việc. Trong đó: Dân sự 7 việc, Hôn nhân và gia đình 03 việc.

6. Công tác Thi hành án: Tổng số việc phải thi hành 568 việc (tháng trước chuyển sang 503 việc, thụ lý mới 65 việc), trong đó số có điều kiện thi hành án là 299 việc; số việc chưa có điều kiện thi hành án 269 việc; số việc đã giải quyết xong là 124 việc; số việc chuyển kỳ sau 444 việc; Tổng số tiền thụ lý là 137.891.395.000 đồng, trong đó số tiền có điều kiện thi hành án là 74.670.293.000 đồng; đã giải quyết 39.837.441.000 đồng; số tiền chuyển sang kỳ sau là 98.053.9547.000 đồng.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh năm 2020 được UBND huyện ban hành, chỉ đạo triển khai kịp thời ngay từ những tháng đầu năm. Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 trên địa bàn huyện được chuẩn bị chu đáo và triển khai thực hiện tốt, đảm bảo cho mọi người dân đón tết với không khí vui tươi, phấn khởi đầm ấm; hàng hóa được cung ứng đầy đủ, kịp thời đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; UBND huyện đã quan tâm tổ chức Hội nghị trực tuyến về các giải pháp phát triển Hợp tác xã, nông hội; giá cả các loại vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn giữ mức tương đối ổn định là điều kiện thuận lợi cho bà con nông dân đầu tư sản xuất nông nghiệp; công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 được quan tâm chỉ đạo, trên địa bàn huyện chưa xảy ra trường hợp nhiễm bệnh; quan tâm đến các gia đình chính sách, người có công, đối tượng xã hội, người nghèo, việc cấp phát các khoản kinh phí hỗ trợ, gạo kịp thời; các vấn đề bức xúc xã hội, khiếu nại tố cáo được quan tâm giải quyết. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; tổ chức giao quân đạt 100% kế hoạch.

Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng xây dựng một số công trình gặp nhiều khó khăn do nhiều hộ dân chưa đồng ý với phương án đền bù của huyện; một số phòng ban, đơn vị, địa phương chậm triển khai thực hiện các nhiệm vụ của UBND huyện giao; tính chủ động trong thực hiện, phối hợp thực hiện nhiệm vụ,

¹¹ Phòng Tư pháp: đã tiếp nhận và giải quyết 09 việc, gồm: 03 việc đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài, 3 việc đăng ký cải chính hộ tịch; Phòng đã tiếp nhận và giải quyết chứng thực 146 việc sao y bản chính tiếng Việt, 02 việc chứng thực chữ ký; UBND cấp xã: Đăng ký kết hôn 157 việc; Đăng ký khai sinh 523 việc (trong đó: Đăng ký đúng hạn 278 việc, Đăng ký quá hạn 245 việc); Đăng ký lại việc sinh 677 việc; Đăng ký khai tử 79 việc; Xác nhận tình trạng hôn nhân 166 việc; Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch 9 việc; Nhận cha, mẹ, con 06 việc. Các xã, thị trấn đã tiếp nhận và giải quyết 1.885 việc, trong đó: 89 hợp đồng giao dịch, 184 việc chứng thực chữ ký; 1.612 trường hợp sao y bản chính tiếng Việt.

trách nhiệm của người đứng đầu một số phòng ban, đơn vị, địa phương, đơn vị chưa cao; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn.

B. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TRONG QUÝ II/2020

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Chỉ đạo phòng chống hạn, chuyển đổi cây trồng vùng hạn; chuyển giao kỹ thuật, quan tâm đến công tác chuẩn bị đủ giống và chuyển giao các giống mới phục vụ cho sản xuất đề sản xuất vụ Mùa năm 2020 đạt và vượt kế hoạch. Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác chuyển đổi cây trồng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp với các Công ty, Doanh nghiệp, Hợp tác xã năm 2020; triển khai chương trình tái canh cà phê, trồng rừng năm 2020 đạt, vượt kế hoạch tỉnh giao. Thường xuyên kiểm tra, dự báo tình hình sâu bệnh gây hại trên các loại cây trồng trong vụ Mùa để có biện pháp xử lý kịp thời; hướng dẫn các hộ dân chăn nuôi, gia cố lại chuồng trại, tăng cường thức ăn cho đàn gia súc, gia cầm để tăng sức đề kháng, đảm bảo đàn vật nuôi phát triển ổn định, không để dịch bệnh xảy ra.

2. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chuyên môn trên địa bàn huyện; các xã tập trung triển khai, đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí đề ra theo Kế hoạch.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trong quần chúng nhân dân; thường xuyên kiểm tra, truy quét, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

4. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2020; tăng cường công tác quản lý về khai thác khoáng sản, công tác rà soát, kiểm tra và xử lý về tình hình ô nhiễm môi trường trong sản xuất, chế biến nông lâm thủy sản, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng đối với các công trình xây dựng cơ bản năm 2020 trên địa bàn huyện.

5. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về quy hoạch; nâng cao chất lượng tham mưu lập, trình phê duyệt các quy hoạch làm cơ sở phát triển quỹ đất, giải phóng mặt bằng, kêu gọi đầu tư.

6. Thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách nhà nước một cách chủ động, tích cực; xây dựng các biện pháp cụ thể để phấn đấu thu ngân sách năm 2020 đạt kế hoạch; bảo đảm chi ngân sách nhà nước hiệu quả và theo dự toán được giao. Xây dựng kế hoạch phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã. Triển khai đẩy nhanh tiến độ công tác xây dựng cơ bản năm 2020.

7. Kho bạc Nhà nước tăng cường công tác kiểm soát chi, kiên quyết từ chối các khoản chi không đúng chế độ, không đủ thủ tục thanh toán.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA-XÃ HỘI:

1. Ngành Giáo dục và Đào tạo tăng cường biện pháp phòng chống dịch bệnh covid-19 theo hướng dẫn của ngành y tế; Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “*Xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn*”. Thực hiện tốt luật an toàn giao thông đường bộ.

2. Ngành y tế duy trì công tác phòng chống, giám sát tình hình dịch bệnh tại cơ sở, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19; thực hiện tốt các hoạt động phòng

chống dịch, tăng cường công tác truyền thông, giáo dục để người dân hiểu và chủ động thực hiện. Phối hợp tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm; triển khai kế hoạch hoạt động tại các khoa, phòng, nhằm chủ động công tác thu dung và điều trị bệnh nội trú; đảm bảo cung ứng đủ thuốc thiết yếu, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm phục vụ cho khám chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh và khi có thiên tai xảy ra.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương. Tăng cường tổ chức các hoạt động thể dục thể thao và tham gia các giải đấu, Hội thi của tỉnh tổ chức. Thường xuyên kiểm tra các hoạt động văn hoá, kinh doanh dịch vụ văn hoá, Internet. Tăng cường, đổi mới chất lượng tin, bài viết và các chuyên mục phát thanh, truyền hình, phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền cơ sở.

4. Ngành lao động, thương binh và xã hội triển khai cụ thể kế hoạch đề huy động toàn bộ hệ thống chính trị, các nguồn lực thực hiện mục tiêu giảm nghèo; thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các quy định hỗ trợ đối tượng chính sách, người có công, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho thanh niên, lao động nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý vệ sinh, an toàn lao động.

5. Thực hiện chính sách đối với người có uy tín. Hướng dẫn người dân sử dụng có hiệu quả các mặt hàng chính sách được cấp hỗ trợ. Kiểm tra, rà soát cấp bổ sung thẻ BHYT cho người đồng bào DTTS và người sống ở vùng đặc biệt khó khăn. Tổ chức mở lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng các xã đặc biệt khó khăn; thôn, làng đặc biệt khó khăn thuộc chương trình 135.

6. BHXH, BHYT, BHTN: phân đấu số người tham gia BHXH, BHTN, BHYT đạt tỷ lệ so với kế hoạch giao; hạn chế nợ đọng, trốn đóng, giảm tỷ lệ nợ BHXH, BHYT, BHTN; giải quyết, chi trả các chế độ BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ, kịp thời và đúng quy định; Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương trong thực hiện chính sách pháp luật về BHXH, BHYT; rà soát các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để xác định, phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN và tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện BHXH, BHYT, BHTN.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Đẩy mạnh công tác nắm tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện những âm mưu và thủ đoạn của các đối tượng FULRO lưu vong, hoạt động phục hồi tổ chức FULRO, “Tin lành Degar”; tuyên truyền, kích động, lôi kéo đồng bào DTTS trốn sang Campuchia, Thái Lan. Nắm tình hình hoạt động lợi dụng tôn giáo; các vụ việc liên quan đến an ninh nông thôn để chủ động tham mưu cho cấp ủy và chính quyền giải quyết dứt điểm, không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự. Tăng cường công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại các xã, thị trấn; tổ chức tuần tra kiểm soát, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của UBND tỉnh, UBND huyện và kế hoạch của Công an tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao

thông trên địa bàn; tăng cường công tác tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ, tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

3. Duy trì nghiêm túc chế độ trực SSCĐ, trực chỉ huy, trực ban, phân đội trực chiến từ huyện đến các xã, thị trấn theo đúng kế hoạch, nắm chắc tình hình ANCT trên địa bàn. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ QP-QSDP, trong đó tập trung vào nhiệm vụ bảo đảm giữ gìn ANCT-TTATXH, nhất là trong các ngày lễ, các sự kiện chính trị, Đại hội Đảng các cấp, nâng cao chất lượng huấn luyện theo kế hoạch.

4. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, không để công dân bức xúc dẫn đến khiếu nại vượt cấp. Công tác thanh tra theo kế hoạch, phòng chống tham nhũng lãng phí, kịp thời phát hiện các vi phạm trong công tác quản lý nhà nước để kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn.

5. Tiếp tục triển khai công tác phổ biến, giáo dục, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, kế hoạch công tác tư pháp trọng tâm năm 2020. Chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nhất là giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức. Khẩn trương khắc phục những hạn chế mà Đoàn kiểm tra cải cách hành chính của tỉnh đã chỉ ra. Tập huấn chuyển đổi hệ thống ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015.

6. Tiếp tục rà soát, xây dựng chương trình, kế hoạch, lộ trình thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy hành chính theo quy định phù hợp với tình hình thực tế; thực hiện đúng quy định, kịp thời công tác quản lý nhà nước về chính quyền địa phương, công tác thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công tác dân vận chính quyền, công tác quản lý nhà nước về văn thư lưu trữ, tôn giáo, thi đua - khen thưởng, chính sách đối với cán bộ, công chức. Tăng cường thực hiện nghiêm quy chế làm việc, đảm bảo chế độ thông tin để cấp ủy Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, Mặt trận giám sát, kiểm tra và các ngành chuyên môn chủ động triển khai thực hiện.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện công tác Quý I/2020 và triển khai nhiệm vụ công tác Quý II/2020. UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Thường trực Huyện ủy biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở KH-ĐT, Cục Thống kê tỉnh;
- TT. Huyện ủy; TT. UBMTTQ huyện;
- CT, các PCT HĐND-UBND huyện;
- Các Ủy viên UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Các Phòng ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, các CV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Rah Lan Lân

BÁO CÁO ƯỚC TÍNH CHỈ TIÊU TỔNG HỢP
TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI HUYỆN CHƯ PƯH
 (Ước 3 tháng đầu năm 2020)

	ĐVT	Thực hiện quý I năm 2019	NQ HĐND huyện giao năm 2020	Ước thực hiện quý I năm 2020	Tỷ lệ thực hiện 3 tháng đầu năm 2020	
					So sánh với cùng kỳ (%)	So sánh NQ HĐND huyện giao (%)
A	B	1	2	3	4	5
I. Giá trị sản xuất						
1. Tổng sản phẩm trong huyện	<i>Tỷ đồng</i>	608,58	3.617,86	659,06	108,29	18,22
(Giá so sánh 2010)						
- Nông, lâm nghiệp và Thủy sản	<i>Tỷ đồng</i>	120,41	1.547,67	124,23	103,18	8,03
- Công nghiệp - XDCB	<i>Tỷ đồng</i>	234,46	1.114,21	259,86	110,83	23,32
- Thương mại - Dịch vụ	<i>Tỷ đồng</i>	253,72	955,98	274,97	108,37	28,76
2. Tổng sản phẩm trong huyện	<i>Tỷ đồng</i>	909,86	5.398,82	998,38	109,73	18,49
(Giá Thực tế)						
- Nông, lâm nghiệp và Thủy sản	<i>Tỷ đồng</i>	195,28	2.414,7	205,31	105,14	8,50
- Công nghiệp - XDCB	<i>Tỷ đồng</i>	359,67	1.669,05	405,85	112,84	24,32
- Thương mại - Dịch vụ	<i>Tỷ đồng</i>	354,91	1.315,09	387,22	109,10	29,44
* Cơ cấu ngành						
- Nông, lâm nghiệp và Thủy sản	%	21,46	44,73	20,56		
- Công nghiệp - XDCB	%	39,53	30,92	40,65		
- Thương mại - Dịch vụ	%	39,01	24,36	38,78		
* Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ	<i>Tỷ đồng</i>	183,55	786,21	205,14	111,76	26,09
* Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	<i>Tỷ đồng</i>	267,17	1.148,00	292,06	109,32	25,44

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THU NGÂN SÁCH ƯỚC THỰC HIỆN ĐẾN 30/03/2020

(có tính tiền đất)

(Kèm theo Báo cáo số: 72/BC-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2019 của UBND huyện Chư Pưh)

TT	Nội dung	KH TỈNH GIAO	KH HUYỆN GIAO	Thực hiện đến 06/03/2020	Ước thực hiện đến 30/3/2020	So sánh KH (Ước 30/03)	
						KH tỉnh (%)	KH huyện (%)
	Tổng thu ngân sách	344.031.000	350.091.000	95.575.178	95.782.000	27,84	27,36
I	Thu tại địa bàn	38.210.000	44.270.000	3.825.178	4.032.000	10,55	9,11
	<i>Trừ tiền đất dự án tỉnh</i>	<i>38.210.000</i>	<i>44.270.000</i>	<i>3.825.178</i>	<i>4.032.000</i>	10,55	9,11
1	Thu trong cân đối	38.210.000	44.270.000	3.825.178	4.032.000	10,55	9,11
	<i>Trong đó: Chi cục thuế thu</i>	<i>12.100.000</i>	<i>13.100.000</i>	<i>2.849.452</i>	<i>2.942.000</i>	24,31	22,46
1.1	Thu từ khu vực CTN NQD	5.150.000	5.950.000	1.065.870	1.092.000	21,20	18,35
-	Thuế VAT và TNDN	4.600.000	5.350.000	977.931	1.000.000	21,74	18,69
-	Thuế môn bài						
-	Thuế tài nguyên	400.000	450.000	78.759	80.000	20,00	17,78
-	Thu khác về thuế	150.000	150.000	9.180	12.000	8,00	8,00
-	Thuế TTĐB	-	-				
1.2	Thuế SD đất NN(NQD)	-	-				
1.3	Thuế nhà đất phi nông nghiệp	-	-				
1.4	Thu phí và lệ phí	1.350.000	1.350.000	380.987	400.000	29,63	29,63
1.5	Lệ phí trước bạ	1.900.000	2.100.000	856.312	900.000	47,37	42,86
1.6	Thuế thu nhập cá nhân	3.100.000	3.100.000	546.283	550.000	17,74	17,74
1.7	Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước	600.000	600.000				
1.8	Thu tiền sử dụng đất	23.000.000	28.000.000	400.590	450.000	1,96	1,61
-	Dự án do ngân sách tỉnh đầu tư và thu từ các TC KT						
-	Dự án do ngân sách huyện đầu tư và thu từ các TC KT	23.000.000	28.000.000	400.590	450.000	1,96	1,61
1.9	Thu khác ngân sách	3.110.000	3.170.000	575.136	640.000	20,58	20,19
-	Xử phạt vi phạm HC và thu	1.640.000	1.640.000	277.566	290.000	17,68	17,68
-	Thu NĐ 100/CP	1.470.000	1.530.000	297.570	350.000	23,81	22,88
2	Các khoản thu thông qua ngân sách		0				
-	Tiền bán lâm sản tịch thu						
-	Thu học phí	0	0				
-	Thu huy động đóng góp CSHT	0	0				
II	Thu chuyển nguồn						
III	Thu kết dư						
IV	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	305.821.000	305.821.000	91.750.000	91.750.000	30,00	30,00

Nhà

BÁO CÁO CHI NGÂN SÁCH ƯỚC QUÝ 1/2020

(Kèm theo báo cáo số: 72 /BC-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh)

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch Tỉnh giao	Kế hoạch Huyện giao	Thực hiện 06/03/2020	Ước thực hiện QUÝ 1/2020	SS KH tỉnh đến 31/03/2020 (%)	SS KH huyện đến 31/03/2020 (%)
A	TỔNG CHI NS ĐP	341.231.000	347.291.000	65.630.109	74.500.291	21,83%	21,45%
I	Chi đầu tư phát triển	34.840.000	39.840.000	12.293.221	13.120.000	37,66%	32,93%
II	Chi thường xuyên	292.036.000	292.036.000	40.910.213	48.953.616	16,76%	16,76%
1	Chi sự nghiệp kinh tế	8.998.000	14.656.000	4.057.685	4.995.000	55,51%	34,08%
2	Kiến thiết thị chính	4.000.000	4.000.000	-	-	0,00%	0,00%
3	Sự nghiệp bảo vệ môi trường	8.648.000	10.163.000	1.491.238	1.530.000	17,69%	15,05%
4	Chi sự nghiệp khoa học CN	350.000	1.000.000			0,00%	0,00%
5	Chi SN giáo dục - ĐT	165.805.000	165.978.400	22.230.750	24.110.000	14,54%	14,53%
7	Chi sự nghiệp VH TT		1.069.000	179.591	267.250		25,00%
8	Chi sự nghiệp TDTT		363.000	21.627	29.622		8,16%
9	Sự nghiệp truyền thanh Truyền hình		1.200.000	167.267	300.000		25,00%
10	Chi quản lý hành chính	505.000	30.470.650	5.946.026	10.500.000	2079,21%	34,46%
11	Chi an ninh		1.024.600	25.000	70.000		6,83%
12	Chi quốc phòng		2.956.800	2.947.400	2.947.400		99,68%
13	Chi đảm bảo xã hội	9.148.000	9.583.000	1.735.485	2.050.000	22,41%	21,39%
14	Các nhiệm vụ chi khác, các khoản chi khác theo quy định của PL		2.682.500	2.108.144	2.154.344	0,63%	
15	Chi bổ sung ngân sách cấp xã		55.501.000	12.426.675	12.426.675	3,64%	
16	Các nhiệm vụ chưa phân bổ	5.823.000	1.515.500				
-	Mua sắm tài sản các ngành		500.000				
-	Phản mềm các đơn vị		600.000				
-	Thăm đối tượng tết còn dư		85.500				
	Chi thuê đường truyền trực tuyến xã, TT		330.000				
17	Chi các nhiệm vụ phát sinh đột xuất		800.000				
IV	Dự phòng ngân sách	5.823.000	5.823.000				
V	Kinh phí hỗ trợ và phát triển đất trồng lúa	2.832.000	2.832.000				
VI	Chi từ nguồn tăng thu, quản lý qua ngân sách	-	1.060.000				
VII	Sửa chữa đường giao thông liên xã khắc phục hậu quả thiên tai	5.700.000	5.700.000				

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN, GIẢI NGÂN XÂY DỰNG CƠ BẢN HUYỆN CHƯ PƯH ĐẾN NGÀY 09/03/2020

(Kèm theo Báo cáo số 72/BC-UBND ngày 03/2020 của UBND huyện)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	TMĐT	KH NĂM 2020	Thực hiện đến 09/03/2020				GHI CHÚ
					Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		
					Khối lượng	Đạt (%)	Khối lượng	Đạt (%)	
	TỔNG CỘNG		281.986,728	129.378,606	23.972,506	18,53	24.615,756	19,03	
I	Ngân sách Trung ương		80.000	15.000	2.250	15,00	1.826	12,17	
1	Đường liên xã huyện Chư Pưh	Huyện Chư Pưh	80.000	15.000	2.250	15,00	1.826	12,17	Lũy kế hết năm 2019 đã bố trí 19 tỷ.
II	Ngân sách tỉnh		87.740	47.391	3.219	6,79	7.375	15,56	
1	Đường nội thị huyện Chư Pưh	TT Nhơn Hòa	44.500	10.876	756	6,95			Lũy kế hết năm 2019 đã bố trí 27,4 tỷ
2	Trụ sở thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh	TT Nhơn Hòa	7.000	6.190			389	6,3	
3	Đường 6C (đoạn từ xã Ia Hnú đi xã Ia Dreng), huyện Chư Pưh	Huyện Chư Pưh	28.000	24.625	2.463	10,0	6.986	28,4	Chủ đầu tư hoàn trả ứng vốn theo đúng quy định
4	Sửa chữa đường giao thông vào xã Ia Dreng, xã Ia Phang	Huyện Chư Pưh	8.240	5.700					Vốn mục tiêu của tỉnh khắc phục hậu quả thiên tai
III	Nguồn tỉnh phân cấp		34.991,716	11.800	10.662	90,36	7.695	65,21	
	Bố trí trả nợ		32.023	10.662	10.662	100,00	7.695	72,17	
1	Trường Tiểu học Ngô Quyền	xã Ia Phang	5.000	386,870	386,870	100,0	313,581	81,1	
2	Trường Mẫu giáo Bằng Lăng		2.800	1.643	1.643	100,0	54,246	3,3	
3	Trường Mẫu giáo Vành Khuyên		3.300	1.723	1.723	100,0	1.540,310	89,4	
4	Via hè, mương thoát nước Đường D6	TT Nhơn Hòa	1.150	1.049	1.049	100,0	1.049	100,0	

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	TMĐT	KH NĂM 2020	Thực hiện đến 09/03/2020				GHI CHÚ
					Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		
					Khối lượng	Đạt (%)	Khối lượng	Đạt (%)	
5	Nâng cấp, sửa chữa đường từ thị trấn Nhơn Hòa đi xã HBông đoạn từ thôn Hòa Bình đến làng Tôm Will, huyện Chư Pưh	Huyện Chư Pưh	7.800	2.300	2.300	100,0	1.241,911	54,0	
6	Via hè dọc Quốc lộ 14, thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh (Giai đoạn 1)	TT Nhơn Hòa	9.837,601	2.698,130	2.698,130	100,0	2.698,130	100,0	
7	Trả nợ công trình hệ thống nước sinh hoạt thôn Ia Bia, xã Ia Le	xã Ia Le	2.135,089	862	862	100,0	797,635	92,5	
	khởi công mới		2.969,026	1.138					
1	Nhà đa năng Phan Bội Châu	xã Ia Hnú	2.969,026	1.138					
IV	NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT		30.205,737	17.257,506	3.842	22	3.841,506	22	
	Trích 80% tiền đất về các Xã		3.841,506	3.841,506	3.841,506	100	3.841,506	100	
	BTHT, GPMB XD CT: Khu QH Chợ xã Ia Hla	Xã Ia Hla	3.841,506	3.841,506	3.841,506	100	3.841,506	100	
	Bố trí trả nợ		20.164	7.885	0	0	0	0	
1	Quảng trường huyện: Đài tưởng niệm, đài phun nước, sân bê tông	TT Nhơn Hòa	4.818,240	2.197,130					
2	Mở rộng hệ thống điện chiếu sáng công cộng huyện Chư Pưh	TT Nhơn Hòa		57,696					
3	Đường vào bãi rác huyện Chư Pưh	TT Nhơn Hòa	1.000	90					
4	Dự án Đền bù: Mở rộng đường quy hoạch phía bắc thuộc khu dân cư Nguyễn Trãi	TT Nhơn Hòa	618,442	451					
5	Dự án lập Quy hoạch KDC mới xã Ia Blứ	xã Ia Blứ	89	89					
6	Chợ Ia Hla	xã Ia Hla	3.351,549	900					
7	Chợ Ia Le	xã Ia Le	9.987	3.800					
8	Chi công tác quy hoạch phục vụ phát triển quỹ đất	Huyện Chư Pưh	300	300					
	Khởi công mới		6.200	5.531,174					
1	Trường bắn, thao trường huấn luyện huyện giai đoạn 2020	xã Chư Don	800	800					
2	Hệ thống thoát nước Trường THCS Trần Hưng Đạo xã Ia Rong	xã Ia Rong	300	300					
3	Sửa chữa Hệ thống nước sinh hoạt làng Tung Neng, xã Ia Dreng	xã Ia Dreng	1.100	1.100					

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	TMDT	KH NĂM 2020	Thực hiện đến 09/03/2020				GHI CHÚ
					Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		
					Khối lượng	Đạt (%)	Khối lượng	Đạt (%)	
4	Nhà thi đấu đa năng trường Phan Bội Châu, xã Ia Hnú	xã Ia Hnú		1.331,174					
5	Xây dựng 4 nhà làm việc công an xã (làm mới gồm: Ia Le, Ia Hla; sửa chữa 02 xã: Ia Blứ, Ia Dreng)	Huyện Chư Pưh	4.000	2.000					Tinh hỗ trợ 800 triệu đồng
V	KINH PHÍ HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT TRỒNG LÚA		2.832	2.832	0	0	0	0	
1	Đường giao thông nội đồng cánh đồng Plei Thờ Ga, xã Chư Don, huyện Chư Pưh	xã Chư Don	2.832	2.832					
VI	NGUỒN KIẾN THIẾT THỊ CHÍNH		4.781,075	4.000	4.000	100,00	3.878,437	96,96	
1	Via hè dọc Quốc lộ 14, thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh (Giai đoạn 2)	TT Nhơn Hòa	3.981,075	3.981,075	3.981,075	100,0	3.859,512	96,9	
2	Trả nợ Mở rộng hệ thống điện chiếu sáng công cộng huyện Chư Pưh	TT Nhơn Hòa	800	18,925	18,925	100,0	18,925	100,0	
VII	NGUỒN SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG		5.877,6	4.898,0		0,0		0,0	
	Via hè, cây xanh, hệ thống thoát nước đường Lý Thái Tổ	TT Nhơn Hòa	5.877,6	4.898,0		0,0		0,0	
VII I	CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG (Nguồn ngân sách Trung Ương và tỉnh đối ứng)		7.572,0	7.572,0					
	Hỗ trợ đầu tư CSHT các xã ĐBK		4.272,0	4.272,0					
1	Đường thôn Tổng Kết đi thôn 6C xã Ia Hla	Xã Ia Hla	971,0	971,0					
2	Đường GTNT Tung Chrêh (Từ nhà Rmah Mak đi nhà Rahlan H'Runich)	Xã Ia Dreng	571,0	571,0					
3	Đường GTNT Tung Đào (Từ nhà Rmah Klao đi nhà Rolan Bêch 265m; Từ nhà Nay Bup đi nhà Rmah He 127m; Từ nhà Rmah Luel đi nhà Kpuih Gruk 90m)		400,0	400,0					
4	Đường giao thông nông thôn làng Ga A đi Plei Thờ Ga B	xã Chư Don	971,0	971,0					

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	TMĐT	KH NĂM 2020	Thực hiện đến 09/03/2020				GHI CHÚ
					Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		
					Khối lượng	Đạt (%)	Khối lượng	Đạt (%)	
5	Đường nội thôn Teng Nong	Xã Ia Rong	388,0	388,0					Nguồn tỉnh đối ứng
6	Đường GTNT thôn Tao Klăl (đoạn nhà ông Bùi Thế Biền đi cánh đồng)		971,0	971,0					
	Hỗ trợ đầu tư CSHT các thôn, làng ĐBK		3.300,0	3.300,0					
1	Đường nội thôn Chao Pông	Xã Ia Phang	300,0	300,0					Đội văn bản hướng dẫn của Trung ương mới triển khai
2	Đường nội thôn Plei Phung A		300,0	300,0					
3	Đường giao thông Thôn Ia Toong	Xã Ia Le	400,0	400,0					
4	Đường giao thông Làng Phung		400,0	400,0					
5	Đường giao thông nông thôn Làng Kuai	Xã Ia Blứ	200,0	200,0					
6	Đường giao thông Plei Kly Phun	TT Nhom Hòa	400,0	400,0					
7	Đường giao thông Plei Lao		400,0	400,0					
8	Đường giao thông thôn Thong B (đoạn nhà ông Thiệu đến trường THCS Phan Bội Châu)	Xã Ia Hứ	200,0	200,0					Đội văn bản hướng dẫn của Trung ương mới triển khai
9	Đường giao thông thôn Luh Rung (đoạn từ nhà ông Rmah Ban đến nhà bà Nông)		200,0	200,0					
10	Đường giao thông thôn Luh Ngó		200,0	200,0					
11	Đường giao thông thôn Luh Rung (đoạn từ nhà ông Rmah Wich đến nhà ông Lê Quốc Thông)		300,0	300,0					Nguồn tỉnh đối ứng. Đội văn bản hướng dẫn của Trung ương mới triển khai
IX	CHƯƠNG TRÌNH MTQG NÔNG THÔN MỚI (NSTW)		27.986,6	23.526					
1	Xây dựng nghĩa trang nhân dân xã Ia Rong	Xã Ia Rong	3.500,0	2.390,5					
2	Bổ sung hạng mục phụ nhà SHCD để xây dựng 01 thôn/làng văn hóa đạt chuẩn NTM		95,0	95,0					
3	Đường GTNT thôn Be Tel		720,0	720,0					
4	Đường GTNT thôn Tao Ôr		700,0	700,0					
5	Đường nội đồng thôn Tao Ôr		820,0	820,0					
6	Nhà văn hóa, phòng chức năng xã		2.500,0	2.500,0					

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	TMĐT	KH NĂM 2020	Thực hiện đến 09/03/2020				GHI CHÚ
					Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		
					Khối lượng	Đạt (%)	Khối lượng	Đạt (%)	
7	Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị nhà SHCD 6 thôn	Xã Ia Dreng	603,0	603,0					
8	Đường GTNT Tung Dao (Tuyến 1: Từ nhà Ralan Mlo đến nhà ông Nguyễn Văn Đông; Tuyến 2: Từ nhà Siu He đến nhà Nguyễn Thị Vân		500,0	500,0					
9	Đường GTNT Tung Dao (Tuyến 1: Từ nhà Kpă Đo đến nhà ông Nguyễn Duy Trinh; Tuyến 2: Từ nhà Rolan Ajich đến nhà ông Kpă Đoan		500,0	500,0					
10	Đường GTNT thôn Tung Neng (Tuyến 1: Từ nhà thờ tin lành đến nhà ông Rolan Thố; Tuyến 2: Từ nhà Kpă H'Yô đến nhà ông Nguyễn Quang Thành		760,0	622,5					
11	Đường cây xoài đi Tổng Kết (đoạn 3) dài 1000m và đường dẫn 150m vào cầu Tràng	Xã Ia Hla	1.800,0	862,5					
12	Đường giao thông từ thôn 6C đi Tổng Kết		1.163,0	1.163,0					
13	Đường giao thông nông thôn Hra		1.800,0	1.800,0					
14	Đường GTNT Tai Pêr		900,0	900,0					
15	Đường giao thông thôn Ia Khưng	Xã Chư Don	947,0	947,0					
16	Đường nội đồng đi cánh đồng Plei Thơ Ga (nhánh 2)		928,0	50,5					
17	Nhà văn hóa xã Chư Don; Hạng mục: phòng chức năng		900,0	900,0					
18	Đường GTNT đi vào khu sản xuất Thơ Ga B (từ nhà ông Nguyễn Phấn-Siu H'Nhớ đến nhà thầy Hoàng)		739,0	739,0					
19	Đường nội đồng đi cánh đồng Plei Thơ Ga		739,0	739,0					
20	Đường giao thông thôn Ia Khưng B (nhánh 1) (từ ngã ba nhà bà Ksor H'Hoan đến khu nhà mồ)		900,0	900,0					
21	Đường giao thông thôn Ia Khưng B (nhánh 2) (từ ngã ba nhà bà Ksor H'Hoan đến cánh đồng Ia Hoai)		450,0	450,0					

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	TMĐT	KH NĂM 2020	Thực hiện đến 09/03/2020				GHI CHÚ
					Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		
					Khối lượng	Đạt (%)	Khối lượng	Đạt (%)	
22	Đường GT nhà ông Túc đến suối đông xuân Thôn Phú Bình	Xã Ia Le	332,5	75,0					
23	Đường GT nhà ông Nguyễn Văn Mốt Thôn Phú Hòa		118,8	118,8					
24	Đường GT nhà ông Nguyễn Hiết Thôn Phú Hòa		118,8	118,8					
25	Đường GT Thôn Thủy Phú đến suối khô		237,5	237,5					
26	Trung tâm TDTD xã tại Kênh Săn		545,0	545,0					
27	Nhà thi đấu đa năng xã Ia Phang	Xã Ia Phang	1.800,0	1.379,5					
28	Đường nội thôn Chư Pố 2 (từ sân bóng lãnh Chư Pố 2 đến nhà ông Rmah Amid)		385,0	385,0					
29	Xây dựng nghĩa trang nhân dân, xã Ia Blứ	Xã Ia Blứ	900,0	179,5					
30	Xây dựng bể chứa rác thải, bao bì thực vật		50,0	50,0					
31	Xây dựng nhà văn hóa thôn Thủy Phú		500,0	500,0					
32	Xây dựng khu trung tâm thể thao xã		1.035,0	1.035,0					